TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HSST.
Ngày: 05-02-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Mỹ Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc.

2. Ông Dương Hồng Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Vân** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2017/HSST, ngày 29 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2017/HSST, ngày 18 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn T,** sinh năm: 1990; Nơi đăng ký thường trú: ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Nơi sinh sống: ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông Dương Văn N (sống) và bà Huỳnh Thị T (sống); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24 tháng 10 năm 2017 cho đến nay "Có mặt".

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. **Hà Văn P**, sinh năm: 1982. Trú tại: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

2. **Nguyễn Hữu L**, sinh năm: 1989. Trú tại: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

3. **Lý Hoài N**, sinh năm: 1990. Trú tại: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. **Dương Văn N**, sinh năm: 1967. Trú tại: Ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

2. **Võ Thừa E**, sinh năm: 1994. Trú tại: Ấp N, xã H, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

3. **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1955. Trú tại: Ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

4. **Huỳnh Văn V**, sinh năm: 1982. Trú tại: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

5. **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1973. Trú tại: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

Địa chỉ tạm trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

6. **Võ Thị H**, sinh năm: 1979. Trú tại: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

7. **Trần Thị Mỹ T**, sinh năm: 1991. Trú tại: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

8. **Lê Văn Q**, sinh năm: 1991. Trú tại: Ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Có mặt).

9. **Lâm Kha M**, sinh năm: 1991. Trú tại: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19 tháng 7 năm 2017 DL, Dương Văn T, sinh năm 1990, cư trú tại ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng và Võ Thừa E, sinh năm 1994, cư trú tại ấp N, xã H, huyện L, tỉnh Sóc Trăng cùng đến dự đám giỗ ngoại của T tại nhà cậu ruột của T là ông Huỳnh Văn H ở ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng Sau khi dự đám giỗ đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, thì anh Lê Văn Q, sinh năm 1991 ngụ tại ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh rủ Dương Văn T và Võ Thừa Eđi đến nhà của anh Huỳnh Văn V, sinh năm 1982, ngụ tại ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng nhậu tiếp, khi đến nhà anh V nhậu đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì giữa Q và T xảy ra cự cãi với nhau. Q dùng tay cầm cái ly uống bia đập xuống nền nhà. Sau đó, T và Q đi ra ngoài sân trước nhà của anh V xô đẩy nhau, trong lúc xô đẩy thì được mọi người can ngăn, anh V kéo anh Q vào nhà và đóng cửa lại. T ở ngoài sân dùng chân đạp vào chiếc xe mô tô Exciter, biển kiểm soát 84K1-109.33 của Q. Lúc này ông Dương Văn N là cha ruột của Dương Văn T chạy xe đến khuyên can nhưng T không nghe. Trong khi đó, ở trong nhà anh V điện thoại báo sự việc với Công an xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung. Nhận được tin báo, các anh Hà Văn P – Phó Trưởng Công an xã

A, ông Nguyễn Hữu L, ông Lý Hoài N – Công an viên Công an xã A đến hiện trường ngăn chặn vụ việc. Anh N đến trước khuyên ngăn T và Thừa E giải tán nhưng T không chấp hành mà lại cự cãi, xô đẩy vào ngực anh N. Lúc này anh P và anh L cũng đến, anh P giải thích và yêu cầu anh T ra về, T hỏi mấy anh là ai thì được giới thiệu là Công an xã A. Dương Văn T hỏi "Mấy anh là Công an có thẻ không?", anh N lấy thẻ Công an xã đưa lên cho T xem, đồng thời yêu cầu T và Thừa E đến trụ sở Công an làm việc. Lúc này, Dương Văn T không những không chấp hành mà còn dùng tay xô vào ngực của anh L, thấy vậy, anh P nắm tay Dương Văn T mời về trụ sở Công an xã làm việc. Dương Văn T không chấp hành mà T dùng nấm đấm tay phải đánh trúng vào mắt phải của anh P một cái. Thấy anh P bị đánh, anh L đến hỗ trợ anh P khống chế Dương Văn T, lúc này ông Dương Văn N vào can ngăn. Anh N cầm chai BX4 đến xịt khống chế T nhưng không trúng T mà trúng vào mắt anh L và ông N. Ông Dương Văn N không thấy đường, nên dùng tay quơ, kéo trúng làm đứt 03 *(ba)* cúc áo và 01 *(một)* cúc áo cài vai hàm bên trái anh L đang mặc (Loại áo An ninh). Dương Văn T tiếp tục nhào tới dùng tay đánh trúng vùng thắt lưng anh L một cái. Lúc này có anh Võ Văn M – Trưởng Công an xã A và anh Nguyễn Việt A – Công an viên đến lập biên bản sự việc chống người thi hành công vụ và mời anh Dương Văn T, anh Dương Văn N, Võ Thừa E về trụ sở Công an làm việc. Anh Hà Văn P, Nguyễn Hữu L bị thương tích và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Cù Lao Dung từ ngày 20/7/2017 đến ngày 26/7/2017 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 170 ngày 01/9/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hà Văn P là 01% *(Một phần trăm)*.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 171 ngày 01/9/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Hữu L là 00% *(Không phần trăm)*.

Trên cơ sở điều tra và những tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Cù Lao Dung đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và quyết định khởi tố bị can đối với Dương Văn T về tội chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày 24 tháng 10 năm 2017 cho đến nay.

Sau khi sự việc xảy ra, các anh Hà Văn P, Nguyễn Hữu L đã tự lo toàn bộ chi phí điều trị thương tích. Sau đó, thì bị cáo Dương Văn T đã bồi thường toàn bộ số tiền điều trị thương tích cho anh P và anh L mỗi người với số tiền là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã quyết định thu giữ 01 *(một)* áo trang phục Công an, ngắn tay bị đứt 03 *(ba)* cúc áo từ trên xuống và 01 *(một)* cúc áo cài vai hàm bên trái (Loại áo An ninh).

- Tại bản cáo trạng số: 29/QĐ-KSĐT, ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước

Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Dương Văn T về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 29/QĐ.KSĐT, ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung và tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội "Chống người thi hành công vụ". Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, không có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 600.000 đồng cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn P và Nguyễn Hữu L, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn P và Nguyễn Hữu L cũng đã nhận số tiền trên. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 08 *(tám)* đến 10 *(mười)* tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ"; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục số tiền chi phí điều trị thương tích cho anh Hà Văn P và anh Nguyễn Hữu L, tại phiên tòa những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên đề nghị không đặt ra xem xét; Về vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án là 01 *(một)* áo trang phục Công an, ngắn tay bị đứt 03 *(ba)* cúc áo từ trên xuống và 01 *(một)* cúc áo cài vai hàm bên trái (Loại áo An ninh) theo quyết định thu giữ vật chứng số: 49 ngày 24 tháng 10 năm 2017 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung. Xét những vật chứng trên không còn giá trị sử dụng, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn P: Không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì về trách nhiệm dân sự; Yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hữu L: Không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì về trách nhiệm dân sự; Yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý Hoài N: Không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì về trách nhiệm dân sự; Yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

- Ý kiến của bị cáo Dương Văn T: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã truy tố, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cù Lao Dung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người làm chứng Nguyễn Văn T, Võ Thị H và Trần Thị Mỹ T vắng mặt tại phiên tòa. Do trước đó những người làm chứng này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng Nguyễn Văn T, Võ Thị H và Trần Thị Mỹ T.

[3] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Dương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung và phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản thực nghiệm điều tra, Sơ đồ hiện trường, lời khai của người làm chứng. Ngoài ra, sự thật vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Dương Văn T là người thực hiện hành vi phạm tội của mình là vào khoảng 08 giờ ngày 19 tháng 7 năm 2017 DL, Dương Văn T, sinh năm 1990, cư trú tại ấp P, xã S, huyện L, tỉnh Sóc Trăng và Võ Thừa E, sinh năm 1994, cư trú tại ấp N, xã H, huyện L, tỉnh Sóc Trăng cùng đến dự đám giỗ ngoại của T tại nhà cậu ruột của T là ông Huỳnh Văn H ở ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng Sau khi dự đám giỗ đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, thì anh Lê Văn Q, sinh năm 1991 ngụ tại ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh rủ Dương Văn T và Võ Thừa E đi đến nhà của anh Huỳnh Văn V, sinh năm 1982, ngụ tại ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng nhậu tiếp, khi đến nhà anh V nhậu đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì giữa Q và T xảy ra cự cãi với nhau. Q dùng tay cầm cái ly uống bia đập xuống nền nhà. Sau đó, T và Q đi ra ngoài sân trước nhà của anh V xô đẩy nhau, trong lúc xô đẩy thì được mọi người can ngăn, anh V kéo anh Q vào nhà và đóng cửa lại. T ở ngoài sân dùng chân đạp vào chiếc xe mô tô Exciter, biển kiểm soát 84K1-109.33 của Q. Lúc này ông Dương Văn N là cha ruột của Dương Văn T chạy xe đến khuyên can nhưng T không nghe. Trong khi đó, ở trong nhà anh V điện thoại báo sự việc với Công an xã A, huyện . Nhận được tin báo, các anh Hà Văn P – Phó Trưởng Công an xã A, ông Nguyễn Hữu L, ông Lý Hoài N – Công an viên Công an xã A đến hiện trường ngăn chặn vụ việc. Anh N đến trước khuyên ngăn T và Thừa Egiải tán nhưng T không chấp hành mà lại cự cãi, xô

đẩy vào ngực anh N. Lúc này anh P và anh L cũng đến, anh P giải thích và yêu cầu anh T ra về, T hỏi mấy anh là ai thì được giới thiệu là Công an xã A. Dương Văn T hỏi "Mấy anh là Công an có thẻ không?", anh N lấy thẻ Công an xã đưa lên cho T xem, đồng thời yêu cầu T và Thừa E đến trụ sở Công an làm việc. Lúc này, Dương Văn T không những không chấp hành mà còn dùng tay xô vào ngực của anh L, thấy vậy, anh P nắm tay Dương Văn T mời về trụ sở Công an xã làm việc. Dương Văn T không chấp hành mà T dùng tay phải đấm đánh trúng vào mắt phải của anh P một cái gây thương tích là 01%. Thấy anh P bị đánh, anh L đến hỗ trợ anh P khống chế Dương Văn T, Dương Văn T tiếp tục nhào tới dùng tay đánh trúng vùng thắt lưng anh L một cái gây thương tích 00%.

Hành vi của bị cáo Dương Văn T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của công dân, mà còn gây mất an ninh trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Tại thời điểm thực hiện hành vi bị cáo là người đã đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra, bản thân bị cáo nhận thức được việc dùng vũ lực chống lại người thi hành công vụ trong lúc đang thi hành công vụ là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trên, nên bị cáo đã phạm vào tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Vì vậy, với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị trừng trị đích đáng theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét, cân nhắc việc bị cáo Dương Văn T là người chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Hà Văn P và anh Nguyễn Hữu L toàn bộ số tiền điều trị thương tích. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Văn T nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Đồng thời, cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 08 *(tám)* đến 10 *(mười)* tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Hà Văn P và anh Nguyễn Hữu L không yêu cầu bị cáo Dương Văn T bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 *(một)* áo trang phục Công an, ngắn tay bị đứt 03 *(ba)* cúc áo từ trên xuống và 01 *(một)* cúc áo cài vai hàm bên trái (Loại áo An ninh) theo quyết định thu giữ vật chứng số: 49 ngày 24 tháng 10 năm 2017 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung và Quyết định chuyển vật chứng số: 29/QĐ – VKS ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng. Xét những vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Dương Văn T là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 257; điểm b, h, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự.

+ Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

+ Xử phạt bị cáo Dương Văn T 08 *(tám)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Do những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Hà Văn P và anh Nguyễn Hữu L không yêu cầu bị cáo Dương Văn T bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 *(một)* áo trang phục Công an, ngắn tay bị đứt 03 *(ba)* cúc áo từ trên xuống và 01 *(một)* cúc áo cài vai hàm bên trái (Loại áo An ninh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án xử buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- CAND huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện C;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Mỹ Xuyên